

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM ĐƯỜNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /KH-UBND

Tam Đường, ngày tháng 8 năm 2023

KẾ HOẠCH

Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình năm 2023 trên địa bàn huyện Tam Đường

Căn cứ Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hàng năm và quy trình và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025; Văn bản hợp nhất số 1315/VBHN-BLĐTĐ ngày 13/4/2023 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hợp nhất Thông tư hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 và biểu mẫu báo cáo; Kế hoạch số 3135/KH-UBND ngày 18/8/2023 của UBND tỉnh về rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình năm 2023 trên địa bàn tỉnh Lai Châu,

UBND huyện Tam Đường xây dựng Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình năm 2023 trên địa bàn huyện, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích: Rà soát, xác định và lập danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo đến thời điểm cuối năm 2023 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025 để đánh giá kết quả thực hiện công tác giảm nghèo năm 2023, làm cơ sở thực hiện các chính sách an sinh xã hội và giảm nghèo năm 2024.

2. Yêu cầu

- Việc điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình phải được thực hiện trực tiếp đến từng hộ. Thực hiện đúng quy trình, phương pháp, đảm bảo tính chính xác theo nguyên tắc dân chủ, công bằng, công khai có sự tham gia của các cơ quan, đơn vị và người dân.

- Kết quả điều tra, rà soát phản ánh đúng thực trạng đời sống, tình hình diễn biến hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình tại địa phương; tránh tình trạng trùng lặp, bỏ sót đối tượng.

- Bảo đảm đúng tiến độ, thời gian quy định. Sau khi kết thúc cuộc điều tra, rà soát, UBND các xã, thị trấn phải xác định được chính xác số hộ nghèo, cận nghèo, hộ có mức sống trung bình và thống nhất danh sách chung để theo dõi, quản lý.

II. NỘI DUNG

1. Tiêu chí xác định, phân loại hộ gia đình: Thực hiện theo quy định tại Điều 3 Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025; Điều 1, Điều 2 Văn bản hợp nhất số 1315/VBHN-BLĐTĐ ngày 13/4/2023 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

2. Đối tượng, phạm vi rà soát: Toàn bộ hộ gia đình trên địa bàn huyện.

3. Phương pháp rà soát: Kết hợp phương pháp nhận dạng nhanh, điều tra định lượng, phương pháp đánh giá có sự tham gia của người dân.

- Phương pháp rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo là phương pháp khảo sát thu thập thông tin của hộ gia đình để ước lượng thu nhập và xác định mức độ thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản của hộ nghèo, hộ cận nghèo đảm bảo phù hợp với chuẩn nghèo quy định tại Điều 3 Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ.

- Phương pháp xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình là phương pháp xác định thu nhập của hộ gia đình trong vòng 12 tháng trước thời điểm rà soát, không tính các khoản trợ cấp hoặc trợ giúp xã hội từ ngân sách nhà nước vào thu nhập hộ gia đình.

4. Quy trình rà soát: Thực hiện theo quy định tại Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

5. Thời gian, tiến độ điều tra, rà soát: *(Theo biểu chi tiết đính kèm)*

6. Kinh phí điều tra, rà soát: Kinh phí thực hiện được giao tại Quyết định số 671/QĐ-UBND ngày 11/4/2023 của UBND huyện về bổ sung dự toán ngân sách năm 2023 *(Tiểu Dự án 2 – Giám sát, đánh giá, Dự án 7- Nâng cao năng lực và giám sát, đánh giá Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững)*.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội

- Phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan và UBND các xã, thị trấn tổ chức tập huấn nghiệp vụ rà soát hộ nghèo, cận nghèo, hộ có mức sống trung bình trên địa bàn.

- Lập dự toán kinh phí rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình năm 2023 đề nghị phòng Tài chính – Kế hoạch huyện thẩm định dự toán.

- Chủ trì, phối hợp theo dõi hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình trên địa bàn theo Kế hoạch.

- Tổ chức thẩm định kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình của cấp xã, nếu xét thấy số liệu của xã, thị trấn nào có dấu hiệu chưa thực sự phản ánh đúng tình hình thực tế của địa phương hoặc có đơn thư khiếu nại, thì có thể tổ chức phúc tra hoặc đề nghị UBND huyện chỉ đạo xã, thị trấn đó tổ chức rà soát lại.

- Tổng hợp, trình Chủ tịch UBND huyện phê duyệt kết quả rà soát hộ nghèo, cận nghèo hộ có mức sống trung bình trên địa bàn báo cáo UBND tỉnh đúng thời gian quy định.

2. Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện: Thẩm định kinh phí rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình năm 2023; tham mưu trình UBND huyện quyết định phê duyệt kinh phí rà soát đảm bảo kịp thời đúng quy định.

3. Trung tâm Văn hóa Thể thao và Truyền thông huyện: Tuyên truyền nâng cao nhận thức về vai trò, trách nhiệm của các cấp uỷ Đảng, chính quyền và của người dân về mục đích, yêu cầu, ý nghĩa, nội dung công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình năm 2023 trên Trang thông tin điện tử huyện và qua các phương tiện truyền thông tới người dân biết tham gia thực hiện.

4. Các cơ quan thành viên Ban chỉ đạo rà soát hộ nghèo huyện: Trong quá trình các xã, thị trấn tổ chức rà soát, các cơ quan thành viên Ban chỉ đạo rà soát hộ nghèo huyện có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, giám sát tại địa bàn được giao phân công phụ trách.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội huyện: Chỉ đạo UBMTTQ Việt Nam các xã, thị trấn và các cấp Hội cơ sở tăng cường công tác tuyên truyền, vận động hội viên và toàn dân hưởng ứng, tham gia công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình bảo đảm đúng đối tượng, công bằng, dân chủ, công khai ở các xã, thị trấn; Thực hiện giám sát công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trên địa bàn đảm bảo đúng quy trình quy định.

6. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

- Xây dựng kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình trên địa bàn.

- Phổ biến, tuyên truyền mục đích, yêu cầu của việc rà soát, xác định hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ có mức sống trung bình; khuyến khích các hộ gia đình chủ động đăng ký tham gia.

- Lập danh sách hộ gia đình cần rà soát.

- Tổ chức lực lượng rà soát, phân loại, xác định hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình và tổ chức bình xét dân chủ, công khai tại cộng đồng dân cư; Báo cáo, xin ý kiến UBND huyện kết quả rà soát trước ngày **12/11/2023**.

- Quyết định công nhận kết quả chính thức rà soát, xác định hộ nghèo, cận nghèo, hộ có mức sống trung bình trên địa bàn, báo cáo về UBND huyện (*qua Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội*) trước ngày **24/11/2023** theo hệ thống biểu mẫu đính kèm. Thực hiện cấp giấy chứng nhận cho hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình năm 2023 trên địa bàn huyện. Ủy ban nhân dân huyện yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành liên quan và Chủ tịch UBND các xã, thị trấn nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Lao động -TB&XH (B/c);
- TT. Huyện ủy (B/c);
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND huyện;
- Cơ quan, ban, ngành liên quan;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Vũ Xuân Thịnh

**BIỂU TIẾN ĐỘ RÀ SOÁT HỘ NGHÈO, CẬN NGHÈO,
HỘ CÓ MỨC SỐNG TRUNG BÌNH NĂM 2023**

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /8/2023 của UBND huyện Tam Đường)

| TT | Nội dung | Thời gian thực hiện | Đơn vị thực hiện |
|------------|---|--|---|
| I | Hướng dẫn nghiệp vụ điều tra, rà soát | | |
| 1 | Hướng dẫn nghiệp vụ rà soát hộ nghèo, cận nghèo, hộ có mức sống các bản trung bình cho thành viên Ban chỉ đạo rà soát cấp xã và điều tra viên tại bản | Hoàn thành trước ngày 10/9/2023 | Phòng Lao động - TB&XH |
| II | Điều tra, rà soát | | |
| 1 | Lập danh sách hộ gia đình cần rà soát | Hoàn thành trước ngày 20/9/2023 | BCĐ rà soát hộ nghèo, cận nghèo, hộ có mức sống trung bình xã, thị trấn; điều tra viên. |
| 2 | Tổ chức rà soát, thu thập thông tin hộ gia đình | Hoàn thành trước ngày 15/10/2023 | BCĐ rà soát hộ nghèo, cận nghèo, hộ có mức sống trung bình xã, thị trấn; điều tra viên. |
| 3 | Phân loại danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình | Hoàn thành trước ngày 22/10/2023 | BCĐ rà soát hộ nghèo, cận nghèo, hộ có mức sống trung bình xã, thị trấn; điều tra viên |
| 4 | Tổ chức họp dân thống nhất kết quả rà soát | Hoàn thành trước ngày 03/11/2023 | BCĐ rà soát hộ nghèo, cận nghèo, hộ có mức sống trung bình xã; Trưởng bản, đại diện các hộ dân. |
| 5 | Niêm yết, thông báo công khai danh sách | Hoàn thành trước ngày 10/11/2023 | BCĐ rà soát hộ nghèo, cận nghèo, hộ có mức sống trung bình xã, thị trấn; điều tra viên. |
| III | Kiểm tra, giám sát, phúc tra | Từ ngày 20/9 đến trước ngày 17/11/2023 | BCĐ rà soát hộ nghèo, cận nghèo, hộ có mức sống trung bình huyện, xã, điều tra viên. |

| | | | |
|-----------|---|----------------------------------|------------------------|
| IV | Tổng hợp, thẩm định, báo cáo kết quả | | |
| 4.1 | Cấp xã tổng hợp hoàn chỉnh các loại biểu mẫu, báo cáo kết quả rà soát trên địa bàn | Hoàn thành trước ngày 12/11/2023 | UBND các xã, thị trấn |
| 4.2 | Cấp huyện thẩm định, cho ý kiến về kết quả rà soát của cấp xã | Hoàn thành trước ngày 17/11/2023 | |
| 4.3 | Cấp xã Quyết định công nhận kết quả chính thức rà soát báo cáo về UBND huyện | Hoàn thành trước ngày 24/11/2023 | UBND các xã, thị trấn |
| 4.4 | UBND huyện phê duyệt kết quả rà soát; báo cáo UBND tỉnh (<i>qua Sở Lao động - TB&XH</i>) kết quả rà soát trên địa bàn | Hoàn thành trước ngày 01/12/2023 | Phòng Lao động - TB&XH |
| V | Cấp xã thực hiện cấp giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo | Hoàn thành trước ngày 31/12/2023 | UBND các xã, thị trấn |